

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN GELEX
GELEX GROUP
JOINT STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số/ No.: 111/2026/GELEX-CBTT

Hà Nội, ngày 09 tháng 03 năm 2026
Hanoi, March 09, 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh
To: - State Securities Commission of Vietnam
- The Hochiminh Stock Exchange

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX
Name of organization: GELEX Group Joint Stock Company
- Mã chứng khoán / Stock code: GEX
- Địa chỉ: Số 52 phố Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam
Address: No. 52 Le Dai Hanh Street, Hai Ba Trung Ward, Hanoi.
- Điện thoại liên hệ/Tel.: 024 39726245/6 Fax: 024 39726282
- E-mail: gelex@gelex.vn
 - Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:
Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX (GELEX) trân trọng công bố:
- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 09/2026/GELEX/NQ-HĐQT ngày 09/03/2026 về Thông qua việc sửa đổi tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty.
GELEX Group joint stock Company respectfully disclosure information:
- Resolution of the Board of Directors No. 09/2026/GELEX/NQ-HDQT dated March 09, 2026 re: Approval of amendments to the materials for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of the Company;
 - Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 09/03/2026 tại đường dẫn: <https://gelex.vn/doc-cat/tai-lieu-dai-hoi-dong-cd>.
This information was published on the company's website on March 09, 2026, as in the link: <https://gelex.vn/en/document-cat/general-meeting-of-shareholders>.
- Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố



0512-C.T.C.P.
TY
IÂN
OÀN
EX
HÀ NỘI ★

Số/No.: 09/2026/GELEX/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 09 tháng 03 năm 2026

Hanoi, March 09, 2026

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS

Về việc: Thông qua việc sửa đổi tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty

Re: Approval of amendments to the materials for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of the Company

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GELEX
BOARD OF DIRECTORS
OF GELEX GROUP JOINT STOCK COMPANY

Căn cứ:

Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
The Law on Enterprises No.59/2020/QH14 dated 17 June 2020 and its subsequent amendments, supplements, and implementation guidelines;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
The Law on Securities No.54/2019/QH14 dated 26 November 2019 and its subsequent amendments, supplements, and implementation guidelines;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX (“Công ty” hoặc “GELEX”);
The Charter of Gelex Group Joint Stock Company (the “Company” or “GELEX”);
- Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX;
The Internal Regulations on Corporate Governance of GELEX Group Joint Stock Company;
- Nghị quyết số 52/2025/GELEX/NQ-HĐQT ngày 14/11/2025 của Hội đồng quản trị GELEX về việc sửa đổi, bổ sung Hệ thống phân quyền của Hội đồng quản trị;

The Resolution No. 52/2025/GELEX/NQ-HĐQT dated 14 November 2025 of the Board of Directors of Gelex regarding the amendments and supplements of the Authority Delegation System of the Board of Directors;

- *Nghị quyết số 08/2026/GELEX/NQ-HĐQT ngày 04/03/2026 về Duyệt chương trình và nội dung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty ("Nghị quyết số 08");*

Resolution No. 08/2026/GELEX/NQ-HĐQT dated March 04, 2026 re: Approval of the agenda and meeting materials for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of the Company ("Resolution No. 08");

- *Tờ trình số 107/2026/GELEX/TTr-TGD ngày 06/03/2026 về việc Thông qua việc sửa đổi tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty; Proposal No. 107/2026/GELEX/TTr-TGD dated March 06, 2026 regarding the approval of amendments to the materials for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of the Company;*
- *Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản số 24 /2026/GELEX/BB-HĐQT ngày 09/3/2026 .*

The Vote Counting Minutes of the Board of Directors No. 24/2026/GELEX/BB-HĐQT dated March 09, 2026.

QUYẾT NGHỊ:

RESOLUTION:

Điều 1. Thông qua việc sửa đổi tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty đã được Hội đồng quản trị phê duyệt tại Nghị quyết số 08, cụ thể như sau:

- Sửa đổi Vấn đề 3 - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 của Công ty tại Tờ trình số 19/2026/GELEX/TTr-HĐQT ngày 04/03/2026.
- Toàn văn Tờ trình sửa đổi như đính kèm Nghị quyết này.

Article 1. *Approval of amendments to the materials for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of the Company, which had been approved by the Board of Directors under Resolution No. 08. Details of the amended materials are attached to this Resolution.*

- *Amendment to Matter 3 – The Profit Distribution Plan for the year 2025 in Proposal No. 19/2026/GELEX/TTr-HĐQT dated March 04, 2026.*
- *The full text of the amended Proposal is attached to this Resolution.*

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Article 2. *This Resolution takes effect from the date of signing.*

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban, đơn vị, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Article 3. The Board of Directors, the Board of Management, and relevant departments, units and individuals are responsible for the implementation of this Resolution./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

Nơi nhận:

Recipients:

- Như Điều 3;

As mentioned in Article 3

- CBTT;

Information Disclosure

- Lưu VP./.

Archived in offices./.



Chủ tịch

Chairman

Nguyễn Trọng Hiền

Nguyen Trong Hien





TẬP ĐOÀN GELEX



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 25/2026/GELEX/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 09 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản sửa đổi bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản sửa đổi bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX (“GELEX” hoặc “Công ty”).

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (“Đại hội”/“ĐHĐCĐ”) của GELEX thông qua các vấn đề như sau:

Vấn đề 1. Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2025 (bao gồm Báo cáo Tài chính riêng năm 2025 và Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán).

Ngày 03/03/2026, các Báo cáo tài chính nêu trên của GELEX đã được công bố thông tin và đăng tải trên website của GELEX tại địa chỉ: <https://gelex.vn/doc-cat/bao-cai-tai-chinh>.

Quý vị cổ đông vui lòng xem chi tiết nội dung báo cáo tại địa chỉ công bố trên.

Vấn đề 2. Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025 đã được kiểm toán.

Báo cáo và kính trình Đại hội thông qua toàn văn Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam (Báo cáo như đính kèm).

Vấn đề 3. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 của Công ty

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Tỷ lệ trên vốn điều lệ
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo BCTC hợp nhất tại thời điểm 31/12/2025	7.263.827.855.875	80,5%
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 trên BCTC riêng	3.199.109.938.427	35,5%
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước trên BCTC riêng năm 2025	295.822.208.825	3,3%
4	Lợi nhuận sau thuế từ cổ tức năm 2025 và tạm ứng cổ tức năm 2026 dự kiến được	694.986.800.000	7,7%

	chuyển về tối thiểu trong năm 2026 (số tiền cụ thể có thể sẽ thay đổi theo mức chi trả thực tế của các công ty thành viên)		
5	NGUỒN PHÂN PHỐI TỐI ĐA (=2+3+4)	4.189.918.947.252	46,4%
6	Lợi nhuận đề nghị phân phối	4.189.918.947.252	46,4%
	<i>Trong đó:</i>		
a	Quỹ thưởng HĐQT và Ban điều hành	7.310.000.000	0,1%
b	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.500.000.000	0,04%
c	Cổ tức năm 2025	2.977.916.528.400	33,0%
c1	- Cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt (đã tạm ứng ngày 11/09/2025)	721.919.158.400	8,0%
c2	- Cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu	2.255.997.370.000	25,0%
d	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	1.201.192.418.852	(*)

(*) Công ty dự kiến phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (tỷ lệ 20%) với nguồn thực hiện từ Thặng dư vốn cổ phần trên Báo cáo tài chính riêng năm 2025 đã kiểm toán và Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán (sau khi đã điều chuyển lợi nhuận từ (các) công ty con về công ty mẹ) của Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX. Số liệu tại mục 7.d nêu trên chỉ là số liệu trích từ phần lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán. Chi tiết theo Vấn đề 5 của Tờ trình này.

Vấn đề 4. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025

HĐQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 với các nội dung chính như sau:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX (mã chứng khoán: GEX).
- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 9.023.989.480.000 đồng.
- Số lượng cổ phiếu trước khi phát hành: 902.398.948 cổ phiếu.
- Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 225.599.737 cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành thêm tính theo mệnh giá dự kiến: 2.255.997.370.000 đồng.
- Phương thức phát hành: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025.
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 4:1 (tương ứng tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu là 25%).
- Phương án làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ (nếu có) sẽ bị huỷ bỏ.
- Thời gian thực hiện: Dự kiến trong năm 2026, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có thông báo bằng văn bản về việc nhận được tài liệu báo cáo phát hành của GELEX (nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026).

Phương án chi tiết như tại Phụ lục 01 đính kèm Tờ trình này.

Vấn đề 5. Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

HĐQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với các nội dung chính như sau:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX (mã chứng khoán: GEX).
2. Vốn điều lệ trước khi phát hành: 9.023.989.480.000 đồng.
3. Số lượng cổ phiếu trước khi phát hành: 902.398.948 cổ phiếu.
4. Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 180.479.789 cổ phiếu.
5. Tổng giá trị phát hành thêm tính theo mệnh giá dự kiến: 1.804.797.890.000 đồng.
6. Phương thức phát hành: Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
7. Tỷ lệ thực hiện quyền: 5:1 (tương ứng tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu là 20%).
8. Phương án làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.
9. Thời gian thực hiện: Dự kiến trong năm 2026, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có thông báo bằng văn bản về việc nhận được tài liệu báo cáo phát hành của GELEX.

Phương án chi tiết như tại Phụ lục 02 đính kèm Tờ trình này.

Vấn đề 6. Các chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2026

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2026
1	Về sản xuất kinh doanh		
-	Tổng doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	44.712
-	Lợi nhuận trước thuế TNDN hợp nhất	"	3.615
-	Chi trả cổ tức (*)	%/năm	10%
2	Thù lao và các khoản thu nhập khác của HĐQT (chưa bao gồm khoản chi từ Quỹ thưởng HĐQT và Ban điều hành được phê duyệt tại mục Vấn đề 3)		
-	Thù lao và các khoản thu nhập khác của HĐQT được chi trả theo các Quy chế/Quy định nội bộ của Công ty	Tỷ đồng	10
3	Quỹ thưởng HĐQT và Ban điều hành		
	Trong trường hợp Lợi nhuận sau thuế hợp nhất vượt so với kế hoạch (tối đa)	% phần lợi nhuận vượt kế hoạch	20%

(*) Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT được quyết định mọi nội dung/vấn đề liên quan đến việc chi tạm ứng cổ tức năm 2026 bằng tiền nếu xét thấy việc tạm ứng này phù hợp với hoạt động

của Công ty. Việc tạm ứng có thể được thực hiện thành một lần hoặc nhiều lần tùy theo quyết định của HĐQT.

Vấn đề 7. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026 và nội dung khác liên quan

Căn cứ điều lệ của Công ty, quy định pháp luật hiện hành và ý kiến của Ủy ban kiểm toán về việc đề xuất đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách ba đơn vị kiểm toán dưới đây và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán này để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2026:

7.1. Tên đơn vị: Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 12, tòa nhà Diamond Park Plaza, số 16 Láng Hạ, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

7.2. Tên đơn vị: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Cornerstone, số 16 Phan Chu Trinh, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

7.3. Tên đơn vị: Công ty TNHH KPMG

Địa chỉ: Tầng 46, Keangnam Landmark 72, Phạm Hùng, Phường Yên Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Ngoài ra, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt ủy quyền cho HĐQT được chọn Công ty kiểm toán độc lập phục vụ kiểm toán các hoạt động khác của Công ty khi phát sinh theo yêu cầu công việc. Cụ thể: Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thuộc danh sách các Tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định của Luật Chứng khoán và pháp luật về kiểm toán độc lập.

Vấn đề 8. Sửa đổi, bổ sung một số ngành, nghề kinh doanh của Công ty

Để phù hợp với định hướng hoạt động thực tế và điều chỉnh theo Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam hiện hành được ban hành theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 của Thủ tướng, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi, bổ sung các ngành, nghề kinh doanh của Công ty. Cụ thể như sau:

8.1. Bỏ các ngành, nghề kinh doanh sau (do thay đổi mã ngành theo hệ thống ngành nghề kinh tế Việt Nam):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh bị lược bỏ	Mã ngành
1	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, chứng khoán và các ngành nghề kinh doanh có điều kiện)	7020
2	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết:	4662

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh bị lược bỏ	Mã ngành
	- Bán buôn quặng sắt và quặng kim loại màu; - Bán buôn sắt thép và kim loại màu ở dạng nguyên sinh; - Bán buôn bán thành phẩm bằng sắt thép và kim loại màu; (Trừ kim loại quý)	
3	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
4	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn sợi dệt...; (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật).	4669
5	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (Trừ dầu thô và dầu đã qua chế biến)	4661
6	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
7	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
8	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
9	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
10	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đầu (Loại trừ Hoạt động của những nhà báo độc lập, Thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng, Tư vấn chứng khoán, tài chính, kế toán, pháp luật)	7490
11	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
12	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh bị lược bỏ	Mã ngành
	(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật)	
13	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật)	4651

8.2. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh mới (do cập nhật theo Hệ thống ngành nghề kinh tế mới đối với những ngành nghề bị bỏ tại mục 8.1 và phục vụ nhu cầu hoạt động của Khách sạn Fairmont):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung mới	Mã ngành
1	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, chứng khoán và các ngành nghề kinh doanh có điều kiện)	7020
2	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng sắt và quặng kim loại màu; - Bán buôn sắt thép và kim loại màu ở dạng nguyên sinh; - Bán buôn bán thành phẩm bằng sắt thép và kim loại màu; (Trừ vàng và kim loại quý)	4672
3	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4673
4	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; - Bán buôn vật liệu bằng chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su;	4679

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung mới	Mã ngành
	- Bán buôn sợi dệt...; (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật).	
5	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (Trừ dầu thô và dầu đã qua chế biến)	4671
6	Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự	5510
7	Hoạt động hành chính và hỗ trợ văn phòng	8210
8	Tư vấn máy tính và quản lý cơ sở hạ tầng máy tính	6220
9	Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác	6290
10	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu (Loại trừ Hoạt động của những nhà báo độc lập, Thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng, Tư vấn chứng khoán, tài chính, kế toán, pháp luật)	7499
11	Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, xử lý dữ liệu, lưu trữ và các hoạt động liên quan	6310
12	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin và truyền thông (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật)	4740
13	Bán buôn máy tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật)	4651
14	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: - Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh)	5610
15	Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp và các hoạt động làm đẹp khác	9622

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung mới	Mã ngành
16	Dịch vụ spa và xông hơi Chi tiết: - Dịch vụ tắm hơi, tắm nắng, thẩm mỹ không dùng phẫu thuật (đánh mỡ bụng, làm thon thả thân hình...) - Kinh doanh dịch vụ xoa bóp (Sử dụng phương pháp vật lý trị liệu để xoa bóp (massage), tắm quất phục vụ sức khỏe con người) (Khoản 5 Điều 3; Điều 30 Nghị định 96/2016/NĐ-CP)	9623
17	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
18	Bán buôn đồ uống (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật)	4633
19	Bán buôn thực phẩm (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật)	4632
20	Bán lẻ tổng hợp với lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật)	4711
21	Môi giới hợp đồng hàng hóa và chứng khoán. Chi tiết: - Hoạt động đại lý đổi ngoại tệ (Điều 4 Nghị định 89/2016/NĐ-CP) - Hoạt động đại lý chi, trả ngoại tệ (Điều 6 Nghị định 89/2016/NĐ-CP)	6612
22	Đại lý lữ hành	7911

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung mới	Mã ngành
	(Doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam).	
23	Hoạt động dịch vụ trung gian cho vận tải hành khách Chi tiết: - Dịch vụ đặt chỗ vận tải hành khách	5232
24	Hoạt động của các cơ sở thể thao Chi tiết: Kinh doanh hoạt động thể thao (Điều 49, 50, 54, 55 Luật thể dục thể thao 2006, sửa đổi bổ sung năm 2018)	9311
25	Hoạt động thể thao khác	9319
26	Dịch vụ làm tóc	9621
27	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9610
28	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật)	4773

8.3. Sửa đổi Điều 4 Điều lệ Công ty để cập nhật tương ứng các ngành, nghề được sửa đổi, bổ sung tại mục 8.1, 8.2 Vấn đề 8 nêu trên.

8.4. Giao cho Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật có trách nhiệm thực hiện các thủ tục cần thiết để thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và các thủ tục pháp lý khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Vấn đề 9. Thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty

9.1. Thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty

- Địa chỉ trụ sở chính hiện tại: Số 52, phố Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Địa chỉ trụ sở chính sau khi thay đổi: Số 10 Trần Nguyên Hãn và số 27-29 phố Lý Thái Tổ, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

9.2. Sửa đổi Điều 2 Điều lệ Công ty để cập nhật tương ứng địa chỉ trụ sở chính của Công ty như tại mục 9.1 Vấn đề 9 nêu trên.

- 9.3. Giao cho Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật có trách nhiệm thực hiện các thủ tục cần thiết để thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và các thủ tục pháp lý khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Vấn đề 10. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị:

Nhằm đáp ứng yêu cầu sửa đổi, bổ sung các văn bản nội bộ phù hợp những quy định pháp luật mới tại các văn bản sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán (như nêu tại phần căn cứ của Tờ trình này) và phù hợp yêu cầu trong tổ chức và hoạt động của GELEX hiện nay, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo Phụ lục số 03_Danh mục các sửa đổi, bổ sung chính trong Điều lệ của Công ty, và toàn văn bản Điều lệ sửa đổi được đính kèm Tờ trình này;
2. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị của Công ty theo Phụ lục số 04_Danh mục các sửa đổi, bổ sung chính trong Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, và toàn văn bản Quy chế sửa đổi như được đính kèm Tờ trình này;
3. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị như nêu tại Phụ lục số 05_Danh mục các sửa đổi, bổ sung chính trong Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, và toàn văn bản Quy chế sửa đổi như được đính kèm Tờ trình này.

Bản Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sửa đổi, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi, có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận từng vấn đề được trình bày như trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH

Nguyễn Trọng Hiền

PHỤ LỤC 01 - PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC NĂM 2025
(Kèm theo Tờ trình số 25/2026/GELEX/TTr-HĐQT ngày 09 tháng 03 năm 2026)**I. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025**

1.	Mục đích phát hành	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025
2.	Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX
3.	Mã chứng khoán	GEX
4.	Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
5.	Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phiếu
6.	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	225.599.737 cổ phiếu
7.	Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá dự kiến	2.255.997.370.000 đồng
8.	Tỷ lệ phát hành (Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành)	25%
9.	Tỷ lệ thực hiện quyền	4:1 (Người sở hữu 04 cổ phiếu được nhận 01 cổ phiếu mới)
10.	Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền trả cổ tức bằng cổ phiếu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) cấp theo quy định
11.	Nguồn vốn phát hành	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính riêng năm 2025 đã kiểm toán của Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX
12.	Phương án làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ	Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ (nếu có) sẽ bị huỷ bỏ. <i>Ví dụ:</i> Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền trả cổ tức bằng cổ phiếu, cổ đông Nguyễn Văn A đang sở hữu 659 cổ phiếu. Khi đó, cổ đông A sẽ được nhận số cổ phiếu mới phát hành thêm để trả cổ tức tương ứng là $(659:4) \times 1 = 164,75$ cổ phiếu, làm tròn xuống còn 164 cổ phiếu. Phần cổ phiếu lẻ 0,75 cổ phiếu sẽ bị huỷ bỏ.
13.	Hạn chế chuyển nhượng	Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức năm 2025 cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng
14.	Thời gian dự kiến phát hành	Trong năm 2026, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có thông báo bằng văn bản về việc nhận được tài liệu báo

		cáo phát hành của GELEX (nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026).
15.	Thay đổi/điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ Công ty	Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi vốn điều lệ; sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, thực hiện các thủ tục thay đổi/điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo kết quả và quy mô vốn điều lệ thực tế mới sau khi kết thúc đợt phát hành.
16.	Thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung	Đại hội đồng cổ đông thông qua việc điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký (đăng ký bổ sung) tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam ("VSDC") và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu đã phát hành thêm tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ("HOSE") sau khi kết thúc đợt phát hành và ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động triển khai và hoàn tất sau khi kết thúc đợt phát hành.

II. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Trên cơ sở Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức như nêu tại mục I, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các nội dung, công việc, vấn đề liên quan đến việc triển khai Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau đây:

1. Lựa chọn thời điểm phát hành, xây dựng và hoàn thiện hồ sơ phát hành cổ phiếu để trả cổ tức (triển khai cùng một đợt với phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu) gửi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp cơ quan Nhà nước yêu cầu phải sửa đổi, bổ sung thì Hội đồng quản trị được phép quyết định sửa đổi, bổ sung theo khuyến nghị/đề nghị của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
2. Lựa chọn thời gian phù hợp để chốt ngày thực hiện quyền và các mốc thời gian khác liên quan đến việc triển khai phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2025 nhằm đảm bảo việc phát hành cổ phiếu được thực hiện một cách hợp pháp, theo đúng quy định của pháp luật.
3. Quyết định, tổ chức thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (bao gồm cả thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi Vốn điều lệ sau khi kết thúc đợt phát hành) tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền; điều chỉnh thông tin về Vốn điều lệ, số cổ phiếu lưu hành cùng các nội dung liên quan khác trong Điều lệ của GELEX theo kết quả và quy mô vốn điều lệ thực tế mới sau đợt phát hành và các thủ tục/công việc khác có liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ nêu trên với các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và đơn vị liên quan.
4. Thực hiện các thủ tục cần thiết để điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký theo số lượng cổ phiếu đã phát hành tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu đã phát hành thêm tại HOSE.
5. Quyết định toàn bộ các vấn đề khác có liên quan phát sinh trong quá trình triển khai việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức đảm bảo quyền lợi của cổ đông, của Công ty và tuân thủ các quy định của pháp luật, các quy định nội bộ của Công ty.
6. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

**PHỤ LỤC 02 - PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TĂNG VỐN CỔ PHẦN
TỪ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU**

(Kèm theo Tờ trình số 25/2026/GELEX/TTr-HĐQT ngày 09 tháng 03 năm 2026)

III. Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

1.	Mục đích phát hành	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
2.	Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX
3.	Mã chứng khoán	GEX
4.	Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
5.	Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phiếu
6.	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	180.479.789 cổ phiếu
7.	Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá dự kiến	1.804.797.890.000 đồng
8.	Tỷ lệ phát hành (Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành)	20%
9.	Tỷ lệ thực hiện quyền	5:1 (Người sở hữu 05 cổ phiếu được nhận 01 cổ phiếu mới)
10.	Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) cấp theo quy định
11.	Nguồn vốn phát hành	Thặng dư vốn cổ phần trên Báo cáo tài chính riêng năm 2025 đã kiểm toán và Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán (sau khi đã điều chuyển lợi nhuận từ (các) công ty con về công ty mẹ) của Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xác định nguồn vốn thực hiện cụ thể từ nguồn: Thặng dư vốn cổ phần và Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối nêu trên để thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.
12.	Phương án làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ	Cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ (nếu có) sẽ bị huỷ bỏ. <i>Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, cổ đông Nguyễn Văn A đang sở hữu 659 cổ phiếu. Khi đó, cổ đông A sẽ được nhận số cổ phiếu mới phát hành tương ứng là $(659:5) \times 1$</i>

		= 131,8 cổ phiếu, làm tròn xuống còn 131 cổ phiếu. Phần cổ phiếu lẻ 0,8 cổ phiếu sẽ bị huỷ bỏ.
13.	Hạn chế chuyển nhượng	Cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu không bị hạn chế chuyển nhượng
14.	Thời gian dự kiến phát hành	Dự kiến trong năm 2026, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có thông báo bằng văn bản về việc nhận được tài liệu báo cáo phát hành của GELEX.
15.	Thay đổi/điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ Công ty	Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi vốn điều lệ; sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, thực hiện các thủ tục thay đổi/điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo kết quả và quy mô vốn điều lệ thực tế mới sau khi kết thúc đợt phát hành.
16.	Thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung	Đại hội đồng cổ đông thông qua việc điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký (đăng ký bổ sung) tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam ("VSDC") và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu đã phát hành thêm tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ("HOSE") sau khi kết thúc đợt phát hành và ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động triển khai và hoàn tất sau khi kết thúc đợt phát hành.

IV. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Trên cơ sở Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu như nêu tại mục I, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các nội dung, công việc, vấn đề liên quan đến việc triển khai Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau đây:

- Lựa chọn thời điểm phát hành, xây dựng và hoàn thiện hồ sơ phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (triển khai cùng một đợt với phát hành cổ phiếu để trả cổ tức) gửi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp cơ quan Nhà nước yêu cầu phải sửa đổi, bổ sung thì Hội đồng quản trị được phép quyết định sửa đổi, bổ sung theo khuyến nghị/đề nghị của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- Xác định và phân bổ nguồn vốn thực hiện cụ thể từ nguồn Thặng dư vốn cổ phần trên BCTC riêng năm 2025 đã kiểm toán và Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên BCTC hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán để thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, đảm bảo đáp ứng các quy định của pháp luật hiện hành.
- Lựa chọn thời gian phù hợp để chốt ngày thực hiện quyền và các mốc thời gian khác liên quan đến việc triển khai phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu nhằm đảm bảo việc phát hành cổ phiếu được thực hiện một cách hợp pháp, theo đúng quy định của pháp luật.
- Quyết định, tổ chức thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (bao gồm cả thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi Vốn điều lệ sau khi kết thúc đợt phát hành) tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền; điều chỉnh thông tin về Vốn điều lệ, số cổ phiếu lưu hành cùng các nội dung liên quan khác trong Điều lệ của GELEX theo kết quả và quy mô vốn điều lệ thực

tế mới sau đợt phát hành và các thủ tục/công việc khác có liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ nêu trên với các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và đơn vị liên quan.

11. Thực hiện các thủ tục cần thiết để điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký theo số lượng cổ phiếu đã phát hành tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu đã phát hành thêm tại HOSE.
12. Quyết định toàn bộ các vấn đề khác có liên quan phát sinh trong quá trình triển khai việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, của Công ty, sự thành công của đợt phát hành và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.
13. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

PHỤ LỤC SỐ 03
DANH MỤC CÁC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CHÍNH TRONG ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY

(Kèm theo Tờ trình số 25/2026/GELEX/TTr-HĐQT ngày 09 tháng 03 năm 2026)

Diễn giải:

- Nội dung gạch chân thể hiện các điểm sửa đổi, bổ sung của Điều lệ mới so với Điều lệ hiện hành.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
1	Điểm (b) Khoản 1 Điều 1	(b) “ Luật Doanh nghiệp ” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;	(b) “ Luật Doanh nghiệp ” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung, hướng dẫn thi hành, thay thế tại từng thời điểm;	Bổ sung trong trường hợp có các văn bản sửa đổi bổ sung, hướng dẫn thi hành, thay thế tại từng thời điểm
2	Điểm (c) Khoản 1 Điều 1	(c) “ Luật Chứng khoán ” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;	(c) “ Luật Chứng khoán ” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung, hướng dẫn thi hành, thay thế tại từng thời điểm;	Bổ sung trong trường hợp có các văn bản sửa đổi bổ sung, hướng dẫn thi hành, thay thế tại từng thời điểm
3	Điểm (n) Khoản 1 Điều 1	Chưa quy định	(n) “ Báo cáo tài chính ” được đề cập tại các điểm (f), điểm (o) khoản 1 Điều 15; khoản 3 Điều 21; điểm (r), điểm (s) khoản 2 Điều 27; điểm (b), điểm (c) khoản 5 Điều 38 được hiểu là Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty.	Bổ sung làm rõ “Báo cáo tài chính” tại các điều khoản trích dẫn là Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
4	Khoản 3 Điều 2	Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời gian hoạt động của Công ty 3. Trụ sở đăng ký của Công ty là: Địa chỉ trụ sở chính: Số 52 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam. Điện thoại: 024.39726245 – 024.39726246 Fax: 024.39 726 282 E-mail: gelex@gelex.vn Website: www.gelex.vn	Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời gian hoạt động của Công ty 3. Trụ sở đăng ký của Công ty là: Địa chỉ trụ sở chính: <u>Số 10 Trần Nguyên Hãn và số 27-29 phố Lý Thái Tổ, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam.</u> Điện thoại: 024.39726245 – 024.39726246 Fax: 024.39 726 282 E-mail: gelex@gelex.vn Website: www.gelex.vn	Cập nhật địa chỉ trụ sở mới của Công ty trình ĐHĐCĐ thường niên 2026
5	Khoản 1 Điều 4	Điều 4. Mục tiêu hoạt động và ngành, nghề kinh doanh của Công ty 1. Ngành, nghề, lĩnh vực kinh doanh và hoạt động của Công ty a. Đầu tư, quản lý vốn đầu tư và/hoặc trực tiếp sản xuất kinh doanh trong các ngành nghề, lĩnh vực là: (i) Sản xuất kinh doanh thiết bị điện dùng trong công nghiệp, nông nghiệp và dân dụng; (ii) Thiết kế, chế tạo, kinh doanh và sửa chữa các loại thiết bị đo đếm điện một pha, ba pha (có dòng điện một chiều và xoay chiều) các cấp	Điều 4. Mục tiêu hoạt động và ngành, nghề kinh doanh của Công ty 1. Ngành, nghề, lĩnh vực kinh doanh và hoạt động của Công ty a. Đầu tư, quản lý vốn đầu tư và/hoặc trực tiếp sản xuất kinh doanh trong các ngành nghề, lĩnh vực chính là: (i) Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: Sản xuất kinh doanh thiết bị điện dùng trong công nghiệp, nông nghiệp và dân dụng; Thiết kế, chế tạo, kinh doanh và sửa chữa các loại thiết bị đo điện đến một pha, ba	Cập nhật nội dung bổ sung các ngành, nghề kinh doanh trình ĐHĐCĐ thường niên 2026

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		điện áp hạ thế, trung thế và cao thế đến 220 kV; (iii) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê <i>(Trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)</i>; (iv) Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; (v) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác <i>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)</i>; (vi) Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông <i>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)</i>;	pha, pha có dòng điện một chiều và xoay chiều các cấp điện áp hạ thế, trung thế và cao thế đến 220 KV. (ii) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê <i>(Trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)</i> (iii) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác <i>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài...)</i> (iv) Hoạt động dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn hỗ trợ đầu tư (v) Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông <i>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư</i>	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		(vii) Bán buôn kim loại và quặng kim loại. Chi tiết: Bán buôn quặng sắt và quặng kim loại màu; Bán buôn sắt thép và kim loại màu ở dạng nguyên sinh; Bán buôn bán thành phẩm bằng sắt thép và kim loại màu (<i>Trừ kim loại quý</i>); (viii) Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu. Chi tiết: Bán buôn hoá chất công nghiệp như: Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn cao su; Bán buôn sợi dệt... (<i>Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật</i>); (ix) Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (<i>Trừ dầu thô và dầu đã qua chế biến</i>); (x) Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong	nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật). (vi) Quảng cáo (<i>Trừ quảng cáo sản phẩm, dịch vụ cấm quảng cáo</i>) (vii) Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (<i>Trừ dịch vụ thăm dò ý kiến công chúng (thăm dò dư luận)</i>) (viii) Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (ix) Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (x) Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính (xi) Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Hoạt động quản lý, trông giữ tại các bãi, điểm đỗ ô tô, xe máy, các phương tiện đường bộ khác. (xii) Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		xây dựng; (xi) Hoạt động tư vấn quản lý (<i>Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, chứng khoán và các ngành nghề kinh doanh có điều kiện</i>); (xii) Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Tư vấn hỗ trợ đầu tư; (xiii) Quảng cáo (<i>Trừ sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ cấm quảng cáo</i>); (xiv) Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (<i>Trừ dịch vụ thăm dò ý kiến công chúng (thăm dò dư luận)</i>); (xv) Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; (xvi) Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp; (xvii) Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính; (xviii) Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính; (xix) Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (<i>Trừ Hoạt động của những nhà báo độc lập, Thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng, Tư vấn chứng khoán, tài chính, kế toán, pháp luật</i>;	(Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, chứng khoán và các ngành nghề kinh doanh có điều kiện) (xiii) Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng sắt và quặng kim loại màu; - Bán buôn sắt thép và kim loại màu ở dạng nguyên sinh; - Bán buôn bán thành phẩm bằng sắt thép và kim loại màu; (Trừ vàng và kim loại quý) (xiv) Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (xv) Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...;	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		(xx) Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan; (xxi) Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan; (xxii) Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính; (xxiii) Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh <i>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật);</i> (xxiv) Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm <i>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật);</i> (xxv) Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải	- Bán buôn vật liệu bằng chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn sợi dệt...; (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật). (xvi) Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (Trừ dầu thô và dầu đã qua chế biến) (xvii) Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự (xviii) Hoạt động hành chính và hỗ trợ văn phòng (xix) Tư vấn máy tính và quản lý cơ sở hạ tầng máy tính (xx) Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		đường bộ. Chi tiết: Hoạt động quản lý, trông giữ tại các bãi, điểm đỗ ô tô, xe máy, các phương tiện đường bộ khác b. Đầu tư, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu, cổ đông, thành viên góp vốn tại các công ty con, công ty liên kết, các tổ chức khác có vốn đầu tư của Tập đoàn GELEX.	(xxi) Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu (Loại trừ Hoạt động của những nhà báo độc lập, Thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng, Tư vấn chứng khoán, tài chính, kế toán, pháp luật) (xxii) Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, xử lý dữ liệu, lưu trữ và các hoạt động liên quan (xxiii) Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin và truyền thông (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật) (xxiv) Bán buôn máy tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
			nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật) (xxv) Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: - Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh) (xxvi) Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp và các hoạt động làm đẹp khác (xxvii) Dịch vụ spa và xông hơi Chi tiết: - Dịch vụ tắm hơi, tắm nắng, thẩm mỹ không dùng phẫu thuật (đánh mỡ bụng, làm thon thả thân hình...). - Kinh doanh dịch vụ xoa bóp (Sử dụng phương pháp vật lý trị liệu để xoa bóp (massage), tắm quất phục vụ sức khỏe con người) (Khoản 5 Điều 3; Điều 30 Nghị định 96/2016/NĐ-CP)	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
			(xxviii) Dịch vụ phục vụ đồ uống (xxix) Bán buôn đồ uống (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật) (xxx) Bán buôn thực phẩm (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật) (xxxi) Bán lẻ tổng hợp với lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
			đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật) (xxxii) Môi giới hợp đồng hàng hóa và chứng khoán. Chi tiết: - Hoạt động đại lý đối ngoại tệ (Điều 4 Nghị định 89/2016/NĐ-CP) - Hoạt động đại lý chi, trả ngoại tệ (Điều 6 Nghị định 89/2016/NĐ-CP) (xxxiii) Đại lý lữ hành (Doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam). (xxxiv) Hoạt động dịch vụ trung gian cho vận tải hành khách Chi tiết: - Dịch vụ đặt chỗ vận tải hành khách (xxxv) Hoạt động của các cơ sở thể thao	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
			Chi tiết: Kinh doanh hoạt động thể thao (Điều 49, 50, 54, 55 Luật thể dục thể thao 2006, sửa đổi bổ sung năm 2018) (xxxvi) Hoạt động thể thao khác (xxxvii) Dịch vụ làm tóc (xxxviii) Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú (xxxix) Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật) b. Đầu tư, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu, cổ đông, thành viên góp vốn tại các công ty con, công ty liên kết, các tổ chức khác có vốn đầu tư của Tập đoàn GELEX.	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
6	Điểm (c) Khoản 3 Điều 14	Theo yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 12 Điều lệ này yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản và phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, số Thẻ căn cước công dân/Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp/số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; căn cứ, lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.	Theo yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 12 Điều lệ này yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản và phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp/số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; căn cứ, lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông	Sửa theo Khoản 18 Điều 1 Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp
7	Điểm (c) Khoản 1 Điều 15	Thông qua Báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại Điều 284 Nghị định số 155/2020/NĐ-	Thông qua Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị và kết quả đánh giá của từng thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại	Sửa theo Khoản 82 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán;	Khoản 82 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán;	2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán
8	Điểm (o) Khoản 1 Điều 15	Chấp thuận việc Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh Nghiệp và điểm b khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (bao gồm cả những hợp đồng, giao dịch cấp khoản vay hoặc bảo lãnh được phép thực hiện theo quy định tại Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP) với giá trị giao dịch bằng hoặc lớn hơn 35% hoặc giá trị giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất và hợp đồng, giao dịch vay, cho vay (trong phạm vi hợp đồng, giao dịch cho vay đó được phép thực hiện theo quy định tại Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP), bán tài sản có	Chấp thuận việc Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh Nghiệp và điểm b khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Khoản 84 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán (bao gồm cả những hợp đồng, giao dịch cấp khoản vay hoặc bảo lãnh được phép thực hiện theo quy định tại Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và Khoản 84 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP) với giá trị giao dịch từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó	đầu tiên có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất và hợp đồng, giao dịch vay, cho vay (trong phạm vi hợp đồng, giao dịch cho vay đó được phép thực hiện theo quy định tại Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và Khoản 84 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP), bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó	
9	Điểm (d) Khoản 2 Điều 15	Báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại Điều 284 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán	Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị và kết quả đánh giá của từng thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại Khoản 82 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán	

PHỤ LỤC SỐ 04
DANH MỤC CÁC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CHÍNH TRONG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CỦA CÔNG TY

(Kèm theo Tờ trình số 25/2026/GELEX/TTr-HĐQT ngày 09 tháng 03 năm 2026)

Diễn giải:

- Nội dung gạch chân thể hiện các điểm sửa đổi, bổ sung của Quy chế nội bộ về quản trị mới so với Quy chế nội bộ về quản trị hiện hành.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
1	Khoản 1 Điều 1	1. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn GELEX (“Tập Đoàn GELEX”) được xây dựng theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14; Nghị định số 155/2020/NĐ-CP; Điều lệ Công ty và vận dụng những thông lệ quốc tế tốt nhất về quản trị công ty phù hợp với điều kiện của Việt Nam, nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững của Tập Đoàn GELEX và góp phần lãnh mạnh hoá nền kinh tế.	1. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn GELEX (“Tập Đoàn GELEX”) được xây dựng theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14; Nghị định số 155/2020/NĐ-CP; Thông tư số 116/2020/TT-BTC hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP và <u>các văn bản sửa đổi bổ sung, hướng dẫn thi hành, thay thế các văn bản trên tại từng thời điểm</u> ; Điều lệ Công ty và vận dụng những thông lệ quốc tế tốt nhất về quản trị công ty phù hợp với điều kiện của Việt Nam, nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững của Tập Đoàn GELEX và góp phần lãnh mạnh hoá nền kinh tế	Đề xuất bổ sung nhằm vận dụng linh hoạt quy định pháp luật điều chỉnh tại từng thời điểm
2	Điểm c Khoản 2 Điều 5	c. Thông qua Báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị và kết quả đánh giá của từng thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại Khoản 82 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 09	c. Thông qua Báo cáo <u>hoạt động</u> của thành viên độc lập Hội đồng quản trị và <u>kết quả đánh giá của từng thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại Khoản 82 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11</u>	Sửa đổi phù hợp với quy định tại Khoản 82 Điều 1 Nghị định số 245/20250/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		năm 2025 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;	<u>tháng 09 năm 2025 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</u>	2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP.
3	Điểm p Khoản 2 Điều 5	p.Chấp thuận việc Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh Nghiệp và điểm b khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (bao gồm cả những hợp đồng, giao dịch cấp khoản vay hoặc bảo lãnh được phép thực hiện theo quy định tại Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP) với giá trị giao dịch bằng hoặc lớn hơn 35% hoặc giá trị giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất và hợp đồng, giao dịch vay, cho vay (trong phạm vi hợp đồng, giao dịch cho vay đó được phép thực hiện theo quy định tại Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP), bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó	p. Chấp thuận việc Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh Nghiệp và điểm b khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán <u>và Khoản 84 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán</u> (bao gồm cả những hợp đồng, giao dịch cấp khoản vay hoặc bảo lãnh được phép thực hiện theo quy định tại Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP <u>và Khoản 84 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP</u>) với giá trị giao dịch <u>từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất và hợp đồng, giao dịch vay, cho vay</u> (trong phạm vi hợp đồng, giao dịch cho vay đó được phép thực hiện theo quy định tại Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và	Sửa đổi phù hợp với quy định tại Khoản 84 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
			Khoản 84 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP), bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó	
4	Điểm d Khoản 3 Điều 5	d. Báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại Điều 245 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;	d. Báo cáo <u>hoạt động</u> của thành viên độc lập Hội đồng quản trị và <u>kết quả đánh giá của từng thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị</u> tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại <u>Khoản 82 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 09 năm 2025 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</u>	Sửa đổi phù hợp với quy định tại Khoản 82 Điều 1 Nghị định số 245/20250/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP.
5	Điểm c Khoản 2 Điều 6	c. Theo yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 12 Điều lệ yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, và phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, số Thẻ căn cước công dân/Giấy chứng minh nhân dân/ Hộ chiếu/chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp/số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công	c. Theo yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 12 Điều lệ yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, và phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, <u>số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân</u> ; tên, mã số doanh nghiệp/số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; căn cứ, lý do và mục đích cuộc họp, cổ đủ chữ ký của các cổ đông liên	Sửa đổi theo quy định tại Khoản 18 Điều 1 Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		ty; căn cứ, lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền; <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông</u> chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông;	quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông</u> chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông;	
6	Khoản 5 Điều 25	5. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy Ban kiểm toán có trách nhiệm báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Điều lệ và Luật Doanh nghiệp và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ Công ty.	5. <u>Từng thành viên độc lập Hội đồng quản trị, bao gồm cả thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy Ban kiểm toán phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị và báo cáo Đại Hội Đồng Cổ Đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.</u> Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Điều lệ và Luật Doanh nghiệp và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo	Sửa đổi phù hợp với quy định tại Khoản 80, 82 Điều 1 Nghị định số 245/20250/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
			quy định của Điều lệ Công ty.	
7	Khoản 3 Điều 26	3. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định pháp luật.	3. <u>Từng thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động và kết quả đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định pháp luật.</u>	Sửa đổi phù hợp với quy định tại Khoản 80, 82 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP.
8	Khoản 2 Điều 27	2. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành, đồng thời phải đảm bảo có tối thiểu số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định tại Khoản 3 và Khoản 4 Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và có Ủy Ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ủy Ban kiểm toán quy định tại quy chế hoạt động của Ủy Ban kiểm toán do Hội đồng quản trị ban hành từng thời kỳ.	2. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: <u>Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành theo quy định tại Khoản 79 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP, đồng thời phải đảm bảo có tối thiểu số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định tại Khoản 3 và Khoản 4 Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và có Ủy Ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ủy Ban kiểm toán quy định tại quy chế hoạt động của Ủy</u>	Sửa đổi phù hợp theo quy định tại Khoản 79 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
			Ban kiểm toán do Hội đồng quản trị ban hành từng thời kỳ.	
9	Khoản 3 Điều 28	3. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác.	3. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty <u>chỉ được</u> đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị <u>hoặc thành viên Hội đồng thành viên</u> tại tối đa 05 công ty khác.	Sửa đổi theo quy định tại Khoản 78 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP.
10	Khoản 1 Điều 57	1. Quy chế này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua sửa đổi, bổ sung và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Quy chế này tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ngày 12 tháng 05 năm 2022 và do chủ tọa thay mặt Đại hội đồng cổ đông ký ban hành.	2. Quy chế này được Đại hội đồng cổ đông thường niên <u>năm 2026</u> thông qua sửa đổi, bổ sung và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Quy chế này tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông <u>ngày 01 tháng 04 năm 2026</u> và do chủ tọa thay mặt Đại hội đồng cổ đông ký ban hành.	Cập nhật ngày có hiệu lực của Quy chế nội bộ về quản trị công ty sang ngày 01 tháng 04 năm 2026 là ngày được ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

PHỤ LỤC SỐ 05
DANH MỤC CÁC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CHÍNH TRONG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CỦA CÔNG TY

(Kèm theo Tờ trình số 25/2026/GELEX/TTr-HĐQT ngày 09 tháng 03 năm 2026)

Diễn giải:

- Nội dung gạch chân thể hiện các điểm sửa đổi, bổ sung của Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị mới so với Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
1	Khoản 1,2,3 Điều 2	1. Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 (gọi tắt là “Luật Doanh nghiệp”); 2. Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019 (gọi tắt là “Luật Chứng khoán”); 3. Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;	1. Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 <u>và các văn bản sửa đổi bổ sung, hướng dẫn thi hành, thay thế tại từng thời điểm</u> (gọi tắt là “Luật Doanh nghiệp”); 2. Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019 <u>và các văn bản sửa đổi bổ sung, hướng dẫn thi hành, thay thế tại từng thời điểm</u> (gọi tắt là “Luật Chứng khoán”); 3. Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán <u>và các văn bản sửa đổi bổ sung, hướng dẫn thi hành, thay thế tại từng thời điểm</u> ;	Đề xuất bổ sung nhằm vận dụng linh hoạt quy định pháp luật điều chỉnh tại từng thời điểm
2	Khoản 3 Điều 5	3. Thành viên HĐQT độc lập phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT theo quy định pháp luật.	3. <u>Từng thành viên</u> HĐQT độc lập phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động <u>và kết quả đánh giá về hoạt động</u> của HĐQT theo quy định pháp luật.	Sửa đổi phù hợp với quy định tại Khoản 80, 82 Điều 1 Nghị định số 245/20250/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
				2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP.
3	Khoản 3 Điều 8	3. Thành viên HĐQT Công ty chỉ có thể đồng thời là thành viên HĐQT tại tối đa 05 công ty khác.	3. Thành viên HĐQT Công ty chỉ <u>được</u> đồng thời là thành viên HĐQT <u>hoặc thành viên Hội đồng thành viên</u> tại tối đa 05 công ty khác.	Sửa đổi theo quy định tại Khoản 78 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP.
4	Khoản 3 Điều 19	Chưa có quy định	<u>3. Báo cáo hoạt động của từng thành viên độc lập HĐQT và kết quả đánh giá của từng thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị;</u>	Bổ sung theo quy định tại Điều 280 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Khoản 82 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 155/2020/NĐ-CP.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
5	Khoản 2 Điều 25	Trong trường hợp các quy định của Điều lệ Công ty liên quan đến HĐQT thay đổi thì Quy chế này cũng sẽ phải được sửa đổi, bổ sung tương ứng cho phù hợp với các thay đổi trong Điều lệ. Trong trường hợp có bất kỳ quy định nào trong Quy chế này mâu thuẫn với quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ thì áp dụng quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ.	<u>Trong trường hợp có bất kỳ quy định nào trong Quy chế này mâu thuẫn với quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ thì áp dụng quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ.</u>	
6	Khoản 1 Điều 26	Quy chế này được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn GELEX nhất trí thông qua sửa đổi, bổ sung và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Quy chế này ngày 12 tháng 05 năm 2022	Quy chế này được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn GELEX nhất trí thông qua sửa đổi, bổ sung và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Quy chế này <u>ngày 01 tháng 04 năm 2026</u>	Cập nhật ngày có hiệu lực của Quy chế hoạt động của HĐQT sang ngày 01 tháng 04 năm 2026 là ngày được ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi Quy chế hoạt động của HĐQT